

# Thực trạng quản lí kiểm tra đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh ở các trường trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực học sinh

Vương Hồng Hạnh<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Hào<sup>\*2</sup>,  
Thạch Thị Lan Anh<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Email: hanhvh@vnies.edu.vn

\* Tác giả liên hệ

<sup>2</sup> Email: haont@vnies.edu.vn

<sup>3</sup> Email: thachlananhtn@gmail.com

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm,  
Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh đóng vai trò quan trọng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho việc quản lí thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học tiếng Anh. Bài viết nhằm tìm hiểu thực trạng quản lí kiểm tra đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Nghiên cứu sử dụng kết quả của dữ liệu khảo sát bảng hỏi với 144 cán bộ quản lí và 360 giáo viên dạy tiếng Anh của một số trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nhận thức về đánh giá năng lực của học sinh đã có sự thay đổi. Các thầy cô đã sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh, đồng thời các nội dung của quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh cũng được thực hiện ở mức thường xuyên. Tuy nhiên, có sự khác biệt nhất định về các kết quả trên giữa các nhóm giáo viên và cán bộ quản lí theo khu vực, thâm niên công tác. Những phát hiện này sẽ giúp các nhà quản lí và giáo viên tìm ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh cấp Trung học cơ sở của thành phố theo hướng phát triển năng lực học sinh.

**TỪ KHÓA:** Đánh giá, dạy học tiếng Anh, phát triển năng lực, học sinh, Trung học cơ sở.

→ Nhận bài 17/10/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 06/11/2023 → Duyệt đăng 25/11/2023.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320311>

## 1. Đặt vấn đề

Dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh đang là xu hướng giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng nhân lực ngày càng cao của xã hội [1]. Tiếp cận dựa trên năng lực chú trọng đến năng lực mà học sinh đạt được hơn là những điều mà giáo viên phải dạy và vai trò của giáo viên là tổ chức học tập theo cách tốt nhất để giúp học sinh đạt được kết quả mong đợi [2]. Với bộ môn Tiếng Anh, dạy học theo phát triển năng lực bắt đầu được đề xướng ở Anh vào những năm 60 của thế kỉ XX, nở rộ trên toàn thế giới vào những năm 70 của thế kỉ XX và đã thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Theo đó, việc kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh ngày càng được quan tâm. Đánh giá phải hướng tới sự phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh thông qua mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ và các biểu hiện năng lực, phẩm chất của các em dựa trên mục tiêu giáo dục, coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập. Điều này đặt ra yêu cầu cấp

thiết cho việc quản lí thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học tiếng Anh.

Ở Việt Nam, yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng được nhấn mạnh với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng năng lực và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn [3]. Mục tiêu của môn ngoại ngữ nói chung và môn Tiếng Anh nói riêng là giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ [4]. Việc đánh giá học sinh đã được quy định trong Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo [5]. Là trung tâm văn hóa, chính trị, giáo dục của cả nước, thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 về dạy và học ngoại ngữ nhằm đẩy nhanh tiến độ phổ cập tiếng Anh cho học sinh phổ thông [6]. Câu hỏi đặt ra là, ở cấp Trung học cơ sở, việc quản lí kiểm tra đánh giá dạy học môn tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh đã được thực hiện như thế nào? Kết quả nghiên cứu

hi vọng sẽ cung cấp cơ sở để các cấp quản lí tìm ra các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh của thành phố.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

Bài viết sử dụng dữ liệu được trích xuất từ bộ dữ liệu của nghiên cứu “Quản lí dạy học môn Tiếng Anh ở trường trung học cơ sở Thành phố Hà Nội theo hướng phát triển năng lực học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục”. Dữ liệu được thu thập thông qua khảo sát bảng hỏi với 144 cán bộ quản lí và 360 giáo viên dạy tiếng Anh của một số trường trung học cơ sở thuộc 07 quận/huyện trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện khảo sát từ tháng 4 năm 2020 đến tháng 5 năm 2020.

Mức độ sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá cũng như mức độ thực hiện quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh được đo lường theo thang đo Likert 5 mức độ, từ mức 1 - Không sử dụng đến mức 5 - Sử dụng rất thường xuyên. Khoảng ý nghĩa các mức độ được quy ước như sau: 1,0 - 1,80: Không sử dụng; 1,81 - 2,60: Ít sử dụng; 2,61 - 3,40: Bình thường; 3,41 - 4,20: Sử dụng thường xuyên; 4,21 - 5,00: Sử dụng rất thường xuyên.

### 2.2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.2.1. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh

Theo chia sẻ của giáo viên, các thầy cô đã sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh. Các hình thức đánh giá này được sử dụng kết hợp hoặc riêng biệt tùy vào mục đích đánh giá của giáo viên. Cụ thể, hình thức đánh giá bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết đạt mức độ cao nhất (trung bình = 4.50, độ lệch chuẩn = 0.501) (xem Bảng 1). Đây cũng là hình thức duy nhất được tất cả giáo viên đánh giá ở mức 4 hoặc 5, tương đương mức tốt hoặc rất tốt. Ngược lại, việc sử dụng đánh giá của cộng đồng chưa tốt (trung bình = 1.89, độ lệch chuẩn = 0.875) với 75,0% giáo viên đánh giá ở mức 1 hoặc 2. Nguyên nhân là do đánh giá dựa vào cộng đồng rất khó thực hiện và hiện tại kết quả đánh giá vẫn chủ yếu dựa vào đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì thông qua các bài kiểm tra.

Như vậy, về cơ bản, giáo viên đã nhận thức được việc đánh giá năng lực của học sinh cần đánh giá ở cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết thay vì ngữ pháp hay từ vựng như trước đây. Việc thực hiện đánh giá bốn kĩ năng phản ánh một cách toàn diện năng lực ngôn ngữ của học sinh.

Xét theo khu vực, mức độ sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá của giáo viên nội thành và ngoại thành có

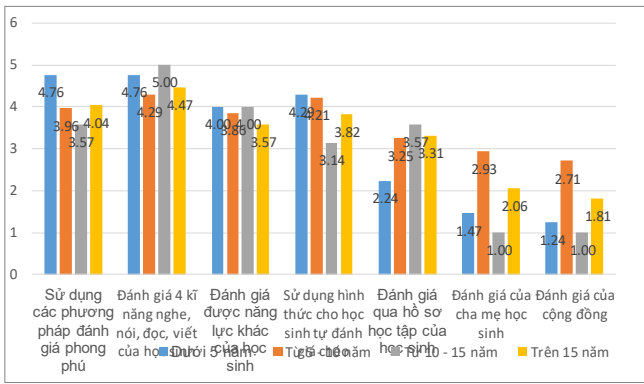
**Bảng 1: Đánh giá của giáo viên về mức độ sử dụng hình thức kiểm tra, đánh giá**

Hình thức	Min	Max	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Đánh giá bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh	4	5	4.50	0.501
Sử dụng các phương pháp đánh giá phong phú	2	5	4.10	0.652
Đánh giá được các năng lực khác của học sinh (như năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học...)	1	5	3.73	0.847
Sử dụng hình thức cho học sinh tự đánh giá chéo	1	5	3.94	0.987
Đánh giá qua hồ sơ học tập của học sinh	1	4	3.16	0.828
Đánh giá của cha mẹ học sinh	1	4	2.12	1.036
Đánh giá của cộng đồng	1	4	1.89	0.875

**Bảng 2: Mức độ sử dụng hình thức kiểm tra, đánh giá của giáo viên theo khu vực**

Hình thức	Khu vực	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Sử dụng các phương pháp đánh giá phong phú	Nội thành	4.08	0.494
	Ngoại thành	4.12	0.779
Đánh giá bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh	Nội thành	4.33	0.473
	Ngoại thành	4.67	0.473
Đánh giá được các năng lực khác của học sinh (như năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học...)	Nội thành	3.67	0.945
	Ngoại thành	3.78	0.734
Sử dụng hình thức cho học sinh tự đánh giá chéo	Nội thành	4.00	1.228
	Ngoại thành	3.88	0.662
Đánh giá qua hồ sơ học tập của học sinh	Nội thành	3.42	0.642
	Ngoại thành	2.9	0.91
Đánh giá của cha mẹ học sinh	Nội thành	2.25	1.167
	Ngoại thành	1.98	0.868
Đánh giá của cộng đồng	Nội thành	2.00	1.003
	Ngoại thành	1.78	0.711

sự khác nhau (xem Bảng 2). Kết quả kiểm định T-test cũng cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về sử dụng các hình thức đánh giá bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh ( $p = 0.000$ ), đánh giá qua hồ sơ học tập của học sinh ( $p = 0.000$ ), đánh giá của cha mẹ học sinh ( $p = 0.014$ ), đánh giá của cộng đồng ( $p = 0.019$ ) giữa nhóm giáo viên nội thành và ngoại thành.



Biểu đồ 1: Mức độ sử dụng hình thức kiểm tra, đánh giá của giáo viên theo thâm niên công tác

Xét theo thâm niên công tác, giáo viên có số năm công tác khác nhau thì mức độ sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá cũng khác nhau (xem Biểu đồ 1). Kết quả kiểm định ANOVA khẳng định có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về sử dụng các hình thức đánh giá giữa các nhóm giáo viên có thâm niên công tác ( $p < 0.005$ ). Về cơ bản, hình thức được sử dụng hiệu quả nhất là đánh giá bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh, trong đó nhóm giáo viên có thâm niên từ 10-15 năm sử dụng hình thức kiểm tra, đánh giá này tốt nhất (trung bình = 5,00).

**2.2.2. Thực trạng quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh**

Theo đánh giá của cán bộ quản lí, các nội dung của quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh được thực hiện ở mức thường xuyên (điểm trung bình dao động trong khoảng 3.79 - 4.29), không có tiêu chí nào được đánh giá ở mức cao nhất là mức 5 - rất thường xuyên (xem Bảng 3).

Nội dung được đánh giá cao nhất là “Tổ chức, phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh” (trung bình = 4.29, độ lệch chuẩn = 0.646) với đa số (89.6%) cán bộ quản lí đánh giá ở mức thường xuyên/rất thường xuyên. Việc tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh được tổ chức hằng năm, được cập nhật thường xuyên khi cấp trên có chỉ đạo mới về công tác đánh giá giáo viên và học sinh, để người học và người dạy đều nắm bắt quy chế đánh giá và lấy đó là cơ sở thực hiện các hoạt động chuyên môn của mình. Đây là căn cứ nâng cao chất lượng giáo viên và kết quả học tập của học sinh.

Tiếp đến là các nội dung như Tổ chức việc thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất; Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động dạy học cho học sinh của nhà trường và tổ bộ môn Tiếng Anh; Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để xếp loại giáo viên với tỉ lệ cán bộ quản lí đánh giá ở mức thường

**Bảng 3: Đánh giá của cán bộ quản lí về mức độ thực hiện quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá**

Nội dung	Min	Max	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động dạy học cho học sinh của nhà trường và tổ bộ môn Tiếng Anh	3	5	3.88	0.717
Đưa ra các hình thức đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh rõ ràng và phù hợp	3	5	3.79	0.540
Tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh	3	5	4.29	0.646
Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để xếp loại giáo viên	3	5	4.02	0.881
Tổ chức việc thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất	3	5	4.06	0.518

xuyên/rất thường xuyên dao động trong khoảng 72.9% - 89.6% (trung bình = 3.88 đến 4.06).

Nội dung với mức đánh giá thấp nhất là “Đưa ra các hình thức đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh” (trung bình = 3.79, độ lệch chuẩn = 0.540) với 6.3% cán bộ quản lí đánh giá ở mức rất thường xuyên, 66.7% cán bộ quản lí đánh giá ở mức thường xuyên và 27.1% cán bộ quản lí đánh giá ở mức bình thường. Nội dung này có tỉ lệ cán bộ quản lí đánh giá ở mức rất thường xuyên thấp nhất. Đây là vấn đề gây ra nhiều tranh cãi, ý kiến xung quanh việc đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh rõ ràng và phù hợp. Đánh giá như thế nào để phù hợp với đặc thù môn học cũng như những thay đổi trong bối cảnh đổi mới giáo dục mà vẫn đảm bảo lợi ích của người học và người dạy là bài toán rất khó. Muốn giáo viên và học sinh phát huy tính tích cực và sáng tạo nhưng vẫn phải tuân thủ đúng khuôn phép truyền thống là điều không đơn giản. Do đó, để đổi mới, sáng tạo cần có sự bứt phá, dám vượt qua những rào cản là quy định không còn phù hợp với bối cảnh toàn cầu hóa.

Xét theo khu vực, các cán bộ quản lí ở nội thành và ngoại thành có nhận định khác nhau về mức độ thực hiện công tác quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh. Phần lớn cán bộ quản lí ngoại thành đánh giá mức độ thực hiện của các nội dung cao hơn so với cán bộ quản lí nội thành, ngoại trừ nội dung “Đưa ra các hình thức đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh” (xem Bảng 4). Tiêu chí “Tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh” đều được cán bộ quản lí ở các trường nội thành và ngoại thành đánh giá mức cao nhất.

Kết quả kiểm định T-test cũng khẳng định có sự khác

biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý nội thành và ngoại thành về mức độ thực hiện của cả 4/5 nội dung, gồm: Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động dạy học cho học sinh của nhà trường; tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh; sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để xếp loại giáo viên; tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất ( $p = 0.000$ ).

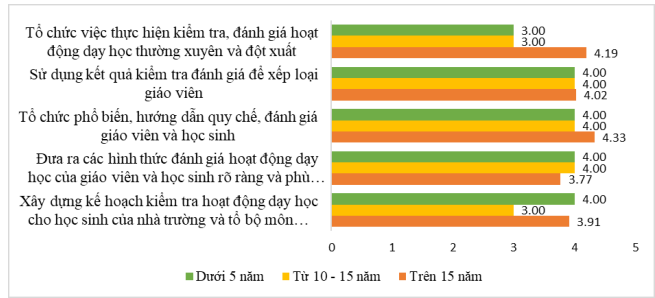
**Bảng 4: Mức độ thực hiện quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá của cán bộ quản lý theo khu vực**

Nội dung	Khu vực	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động dạy học cho học sinh của nhà trường và tổ bộ môn Tiếng Anh	Nội thành	3.46	0.502
	Ngoại thành	4.50	0.505
Đưa ra các hình thức đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh rõ ràng và phù hợp	Nội thành	3.92	0.575
	Ngoại thành	3.67	0.475
Tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh	Nội thành	3.92	0.575
	Ngoại thành	4.67	0.475
Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để xếp loại giáo viên	Nội thành	3.71	0.680
	Ngoại thành	4.33	0.949
Tổ chức việc thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất	Nội thành	3.79	0.409
	Ngoại thành	4.33	0.475

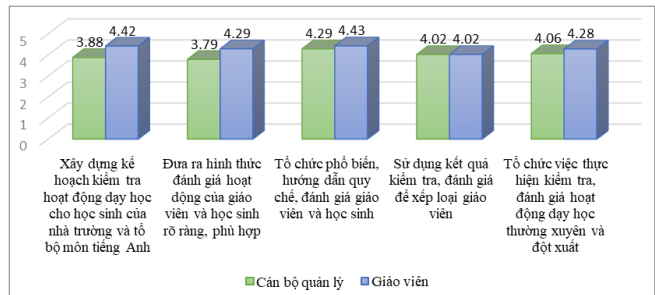
Xét theo thâm niên công tác, có sự thống nhất cao giữa các cán bộ quản lý có kinh nghiệm dưới 15 năm, mức độ đánh giá các tiêu chí của nhóm cán bộ quản lý này có sự tương đồng tại hầu hết các tiêu chí (xem Biểu đồ 2). Hơn nữa, việc “Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để xếp loại giáo viên” có sự đồng thuận cao nhất giữa các nhóm cán bộ quản lý (trung bình dao động trong khoảng 4.00 - 4.02). Việc “Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất” có sự chênh lệch cao nhất (trung bình dao động trong khoảng 3.00 - 4.19), trong đó nhóm cán bộ quản lý trên 15 năm công tác chú trọng, đề cao hình thức này hơn nhiều so với nhóm cán bộ quản lý với thâm niên dưới 15 năm.

Kết quả kiểm định ANOVA cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa các nhóm cán bộ quản lý với thâm niên công tác khác nhau về mức độ thực hiện xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động dạy học cho học sinh của nhà trường, tổ bộ môn Tiếng Anh ( $p = 0.008$ ) và tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học thường xuyên và đột xuất ( $p = 0.000$ ).

So sánh đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về mức độ thực hiện quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá cho thấy, giáo viên đánh giá cao hơn mức 4 và cao hơn



**Biểu đồ 2: Mức độ thực hiện quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá của cán bộ quản lý theo thâm niên công tác**



**Biểu đồ 3: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về mức độ thực hiện quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá**

so với cán bộ quản lý, ngoại trừ tiêu chí “Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để xếp loại giáo viên” có sự tương đồng (xem Biểu đồ 3).

Theo đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý, việc “Tổ chức phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh” được thực hiện tốt nhất (trung bình tương ứng = 4.43 và 4.29). Điều này cho thấy, công tác phổ biến, hướng dẫn quy chế đánh giá giáo viên và học sinh đang được triển khai rất tốt tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Các cán bộ trong trường đều nắm bắt được quy chế đánh giá thành tích cá nhân và coi đó là mục tiêu đạt được trong suốt năm học, tạo động lực để người học và người dạy phát huy cao độ tinh thần vượt lên chính mình.

### 3. Kết luận

Giáo viên đã sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh. Về cơ bản, giáo viên đã nhận thức được việc đánh giá năng lực của học sinh cần đánh giá ở cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thay vì ngữ pháp hay từ vựng như trước đây. Việc thực hiện đánh giá bốn kỹ năng phản ánh một cách toàn diện năng lực ngôn ngữ của học sinh.

Các nội dung của quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh cũng được thực hiện ở mức thường xuyên; trong đó, việc tổ chức, phổ biến, hướng dẫn quy chế, đánh giá giáo viên và học sinh được thực hiện tốt nhất.

Hơn nữa, có sự khác biệt nhất định trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá giữa các nhóm cán bộ quản lý theo khu vực và thâm niên công tác.

Những phát hiện này phân nào cung cấp cơ sở giúp các cán bộ quản lý tìm ra các giải pháp để cải thiện hiệu quả quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh của thành phố.

Tuy nhiên, nghiên cứu mới cung cấp bức tranh khái quát về thực trạng sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá và quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy

học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh. Các nghiên cứu tiếp theo có thể đi sâu vào tìm hiểu từng hình thức kiểm tra, đánh giá cũng như từng hoạt động quản lý kiểm tra, đánh giá để có được bức tranh chi tiết hơn về vấn đề này. Ngoài ra, bài viết cũng giới hạn phạm vi nghiên cứu đối với học sinh trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội nên các nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng phạm vi để thấy được thực tiễn quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở ở Việt Nam nói chung.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Kerka, S., (2001), *Competency-based education and training*, ERIC Clearinghouse on Adult, Career and Vocational Education, Columbus, OHIO, United States.
- [2] Roegiers, X., (2004), *L'école et l'évaluation: Des situations pour évaluer les compétences des élèves*, Edition De Boeck, France.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (04/11/2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông*.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (20/7/2021), *Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT quy định về Đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông*.
- [6] Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, (23/01/2019), *Kế hoạch số 28/KH-UBND về Dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2025*.

## THE CURRENT STATUS OF MANAGING THE ASSESSMENT OF ENGLISH TEACHING FINDINGS TOWARD DEVELOPING STUDENTS' COMPETENCE AT LOWER SECONDARY SCHOOLS

Vuong Hong Hanh<sup>1</sup>, Nguyen Thi Hao<sup>\*2</sup>,  
Thach Thi Lan Anh<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Email: hanhvh@vnies.edu.vn

\* Corresponding author

<sup>2</sup> Email: haont@vnies.edu.vn

<sup>3</sup> Email: thachlananhtn@gmail.com

The Vietnam Institute of Educational Sciences  
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *In order to improve the quality of English teaching and learning, it is essential to test and evaluate the results of such teaching to develop students' abilities. This is a pressing need for educational management. The article aims to explore the current situation of testing and evaluating English teaching results in lower secondary schools in Hanoi City, with a focus on developing students' competencies. The study gathered questionnaire data from 144 administrators and 360 English teachers in the city. Results show that there is an increased awareness of the importance of assessing students' abilities, and that teachers are using various forms of testing and evaluating to develop students' competencies. The content of managing testing and assessment activities in English teaching with a view to developing student capacity is also regularly implemented. However, there are differences in the results based on teachers' and administrators' regions and seniority. These findings can aid managers and teachers in enhancing the quality of English teaching and learning at the lower secondary schools in the city by focusing on developing students' abilities.*

**KEYWORDS:** Assessment, teaching English, developing competence, students, lower secondary schools.